

On behalf of:



Federal Ministry for the
Environment, Nature Conservation,
Building and Nuclear Safety

of the Federal Republic of Germany



Xuất bản bởi:



PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VÀ THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP THÍ ĐIỂM EbA TẠI QUẢNG BÌNH

Các thông tin cung cấp

- Phương pháp xác định các giải pháp EbA có sự tham gia;
- Quá trình xác định các giải pháp EbA và hiện trạng địa điểm thí điểm;
- Các giải pháp thí điểm đã được xác định và các tác động trong tương lai.

Những gì đã làm được?

Là một phần của dự án “Lồng ghép chiến lược thích ứng dựa vào hệ sinh thái ở Việt Nam”, nhóm dự án GIZ EbA phối hợp với Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình xác định địa điểm và các giải pháp EBA phù hợp từ kinh nghiệm thực tế về thích ứng dựa vào hệ sinh thái ở tỉnh Quảng Bình.



Khu vực thí điểm tại tỉnh Quảng Bình

Quá trình xác định các giải pháp EbA được thực hiện theo cách thức có sự tham gia và một phần từ phương pháp đánh giá nhanh các giải pháp thích ứng do USAID đề xuất. Bao gồm i) tiến hành đánh giá sàng lọc nhanh các tài liệu sẵn có dựa vào các bên liên quan; ii) tập trung vào các nguồn lực, nhóm dân cư và tài sản có nguy cơ tổn thương cao để đánh giá tính tổn

thương tìm kiếm các cơ hội thích ứng nhanh; iv) tiến hành một nghiên cứu khả thi về các lựa chọn EbA tiềm năng nhất; và v) áp dụng các tiêu chí thiết kế để lựa chọn các giải pháp thích ứng tiềm năng nhất.

Tiêu chí tiếp cận chính trong giai đoạn thiết kế

- Chi phí thực hiện thấp;
- Hiệu quả trong việc giảm thiểu tình trạng dễ bị tổn thương do khí hậu;
- Thực hiện nhanh chóng và dễ dàng;
- Nhiều lợi ích đồng thời và hạn chế những bất lợi;
- Tính linh hoạt;
- Tối ưu hóa các nguồn lực địa phương (Vd. Lực lượng lao động, các dịch vụ hệ sinh thái và kiến thức truyền thống);
- Khả năng nhân rộng;
- Tính bền vững về khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường.

Phương pháp

Tại tỉnh Quảng Bình, một nghiên cứu đánh giá được thực hiện cho bốn hệ sinh thái khác nhau, cụ thể là rừng ngập mặn, khu vực nông nghiệp, rừng trên núi đá vôi và rừng phòng hộ ven biển. Một loạt các cuộc thảo luận nhóm nóng cốt với chính quyền và người dân địa phương đã được thực hiện. Cuối cùng, rừng phòng hộ ven biển - một trong những hệ sinh thái tiêu biểu nhất của tỉnh Quảng Bình - được chọn là hệ sinh thái phù hợp nhất để thí điểm thực hiện các giải pháp EBA. Một báo cáo sơ bộ đã được soạn thảo dựa trên việc xác định có sự tham gia nhằm cung cấp cơ sở cho phân tích hệ thống mà đã được sử dụng cho quá trình lựa chọn các xã, thôn và các hoạt động thí điểm mà đang được thực hiện.

Thông tin về khu vực thí điểm

- Bốn xã của tỉnh Quảng Bình đã được chọn để phân tích
- Cuối cùng, thôn Hòa Bình, xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch đã được chọn để thực hiện thí điểm các giải pháp EBA tại hệ sinh thái rừng phòng hộ ven biển điển hình tại tỉnh Quảng Bình
- Chuẩn bị danh sách các giải pháp EbA tiềm năng; lựa chọn các giải pháp phù hợp nhất dựa vào ma trận điểm
- Trồng rừng phòng hộ ven biển (keo và phi lao) được xác định là giải pháp thích ứng tốt nhất; rừng dự kiến sẽ hoạt động như một lá chắn chống lại các cơn bão và hạn hán trong tương lai
- Lập bản đồ và lập quy hoạch rừng phòng hộ được tiến hành để xác định địa điểm và diện tích thí điểm
- Đồng thời, các hoạt động sinh kế phù hợp với điều kiện tự nhiên của khu vực thí điểm cũng được xác định để hỗ trợ người dân địa phương tăng thêm thu nhập trong khi họ tham gia vào việc trồng và bảo vệ rừng.

Hiện trạng khu vực thí điểm

Xã Quảng Hưng là một xã nông nghiệp ven biển trên địa bàn huyện Quảng Trạch, cách trung tâm huyện 10 km và hơn 50 km về phía bắc của thành phố Đồng Hới. Với khoảng 210.000 ha đất tự nhiên, lĩnh vực kinh tế chính của xã là sản xuất nông nghiệp (chủ yếu là trồng lúa) và đánh bắt thủy hải sản (cho thu nhập tiền mặt). Các hệ sinh thái chính của xã là đất nông nghiệp, rừng phòng hộ ven biển và rừng trồng.

Ngoài thu nhập từ hoạt động đánh bắt ven bờ, xã Quảng Hưng còn có các nguồn thu nhập khác từ vụ lúa (trên diện tích khoảng 350 ha) và rau màu (trồng trên khoảng 120 ha). Tuy nhiên, do diện tích đất canh tác bình quân đầu người có hạn, và từ khi thảm họa môi trường sinh vật biển xảy ra tại Quảng Bình và các tỉnh lân cận trong năm 2016, nguồn thu nhập của người dân đã trở nên kém ổn định.

Xã Quảng Hưng nằm trên địa hình đất trũng và ở ven biển là nguyên nhân gây nên hiện tượng lũ lụt hàng năm. Ngoài ra, còn có các thiệt hại về tài sản và nông nghiệp do tác động của bão nhiệt đới và hạn hán hàng năm. Hiện có 4 con đê quanh xã. Tuy nhiên, những con đê này đã được xây từ lâu và hiện đang bị xuống cấp nghiêm trọng, không thể phòng chống lũ lụt hiệu quả với trong thời gian tới.

Thôn Hòa Bình là một trong những thôn ven biển của xã Quảng Hưng mà sản xuất nông nghiệp và đánh bắt gần bờ là lĩnh vực kinh tế chính. Có 705 hộ gia đình, với hơn 3.000 người sinh sống trong thôn (là thôn động nhất xã) với khoảng 90% thu nhập của người dân địa phương có được từ canh tác hai vụ lúa và đánh bắt gần bờ. Xã Quảng Hưng cũng là một trong những xã nghèo nhất của huyện Quảng Trạch, sinh kế hiện tại của người dân khá hạn chế do thiếu các giống cây có khả năng thích ứng và phục hồi, không đủ kiến thức kỹ thuật và tình trạng thất nghiệp cao (đất đai hạn chế cho sản xuất).

Có điều kiện khí hậu tương tự như các thôn khác của xã, người dân địa phương ở đây bị ảnh hưởng nặng nề bởi gió mạnh và cát bay trong cơn bão, áp thấp nhiệt đới, lũ lụt trong mùa mưa kết hợp với nước biển dâng, và hạn hán trong mùa nóng.

Tại khu vực ven biển, rừng phòng hộ (keo và phi lao) sẽ giúp bảo vệ chống lại cát chảy. Rừng phòng hộ đóng một vai trò quan trọng trong việc bảo vệ chống lại cát bay, bảo vệ đất nông nghiệp và khu vực dân cư, cung cấp vật liệu cháy và làm giảm xói mòn bờ biển trong mùa mưa bão.



Khu vực thí điểm - Thôn Hòa Bình, xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

Quá trình thực hiện

Một nhóm 30 hộ gia đình được lựa chọn tham gia trồng và bảo vệ khoảng 10 ha rừng keo và rừng phi lao ven biển. Hoạt động này tập trung vào khu vực bị sụt lở đất, cát bay cát nhả cũng như tình trạng thiếu nước ảnh hưởng đến sinh kế của người dân địa phương. Các hoạt động sau đây được thực hiện:

Nâng cao nhận thức và thành lập các nhóm bảo vệ rừng cộng đồng

- Tiến hành các hoạt động nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu và thích ứng dựa vào hệ sinh thái cho hơn 150 người dân và các hộ gia đình được lựa chọn;
- Thành lập 10 nhóm bảo vệ rừng cộng đồng từ 30 hộ gia đình được lựa chọn thực hiện các mô hình thí điểm
- Hỗ trợ các nhóm xây dựng các quy định bảo vệ rừng cộng đồng và kế hoạch bảo vệ rừng chuyên sâu.

Trồng rừng phòng hộ ven biển (keo và phi lao)

- Thông qua lập bản đồ và lập quy hoạch rừng, diện tích 10 ha đã được xác định và thống nhất các hoạt động trồng rừng.
- Tổ chức tập huấn kỹ thuật trồng rừng tại các khu rừng ven biển cho 30 nông dân được lựa chọn và cung cấp giống cây keo và phân bón vi sinh cho nông dân sử dụng trên diện tích 5 ha;
- Trồng 5 ha keo (bên trong khu vực gần nơi cư trú của cộng đồng);
- Trồng tiếp 5ha cây phi lao (khu vực bên ngoài gần biển) vào tháng 9 năm 2017 và trồng xen cây bản địa;
- Các nhóm bảo vệ rừng đã tiến hành các hoạt động bảo vệ và chăm sóc rừng trồng với sự tham gia tích cực của toàn cộng đồng.
- Thực hiện giám sát và cung cấp tư vấn định kỳ cho các hộ gia đình được lựa chọn.



Trồng keo tại khu vực rừng phòng hộ ven biển ở thôn Hòa Bình, xã Quang Hưng

Các hoạt động sinh kế thay thế

- Tiến hành khảo sát dữ liệu cơ sở cấp hộ gia đình đối với ít nhất 30 hộ gia đình được lựa chọn, cùng với thảo luận và thống nhất kế hoạch sản xuất, các loại hình sinh kế cũng như giống cây, giống con phù hợp; xác định được ba loại hình hoạt động sinh kế thay thế cho 30 hộ gia đình được lựa chọn là nuôi bò và trồng cỏ, nuôi cá và trồng rau;



Vườn rau hộ gia đình bà Thương, thôn Hòa Bình

- Tổ chức các khóa tập huấn kỹ thuật và tư vấn về chăn nuôi bò và kỹ thuật trồng cỏ, nuôi cá nước ngọt và trồng rau cho các hộ gia đình được lựa chọn (mỗi sinh kế 10 hộ);
- Cung cấp cây giống, con giống và nguyên liệu sản xuất cho các hoạt động sinh kế mới (bao gồm phân bón, giống cỏ, giống cá, nguyên liệu cần thiết để trồng rau, công cụ sản xuất, nguyên vật liệu cần thiết để đào ao, xây chuồng, giống bò,...);
- Các hộ gia đình được lựa chọn đang triển khai các hoạt động sinh kế mới, một số hộ đã có thể thu hoạch lần đầu.



Ao cá nước ngọt hộ anh Quang, thôn Hòa Bình

Các hoạt động thí điểm dự kiến mang lại các lợi ích như sau

